

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **316/2020/HSST**

Ngày: 27/11/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tổng Quốc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hộ, Bà Nguyễn Thị Việt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy, Thư ký

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tuấn Thiện, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 298/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 305/2020/QĐXX ngày 16/11/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Việt C, sinh năm 1978; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và ở: phường C1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1952 ; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1955, Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai, Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân:

- Bản án HSST số 08 ngày 14/01/1998 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản công dân”. Quyết Đ đình chỉ xét xử phúc thẩm số 174/HSPT ngày 13/3/1998 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Ra trại ngày: 17/10/1998.

- Bản án HSST số 05 ngày 04/01/2001 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 48 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung: 66 tháng tù giam. Ra trại ngày: 03/5/2005.

- Bản án HSST số 02 ngày 04/12/2007 của Tòa án quân sự khu vực quân khu Thủ đô Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 01/5/2009.

- Ngày 02/7/1999, Công an quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Danh chỉ bản số 549 lập ngày 04/9/2020 tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2020 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội – có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1959; HKTT: phường C2, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội. -Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/7/2020, Nguyễn Việt C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 29L5 – 383.61 đến cửa hàng của ông Nguyễn Văn Đ tại số 8 ngõ 105 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội để mua than hoa. Sau khi mua than hoa, C bê tải than ra ngoài để cạnh xe máy dựng ngoài đường và quay vào nhà ông Đ để tìm dây buộc tải than. Trong lúc tìm dây buộc, C quan sát thấy trên nóc tủ kính nhà ông Đ có chiếc ví bằng vải nên C đã nảy sinh ý Đ trộm cắp chiếc ví. Lợi dụng sự sơ hở, không có người ở đó, C đã lấy trộm chiếc ví và đi ra ngoài đường điều khiển xe máy chở tải than hoa về nhà. Khi về đến nhà, C bỏ ví ra kiểm tra thì thấy bên trong có 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Sau khi phát hiện bị mất ví tiền, ông Đ đã xem lại camera thì phát hiện Nguyễn Việt C trộm cắp chiếc ví trên. Đến ngày 26/8/2020, Nguyễn Việt C quay lại nhà anh Đ để mua than hoa thì ông Đ hỏi chuyện về việc lấy trộm chiếc ví. Sau đó, C đã về nhà lấy số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) để trả lại cho ông Đ. Sau đó, ngày 28/8/2020, Nguyễn Việt C đã đến trụ sở Công an phường Cổ Nhuế 2 để đầu thú.

Tại Bản cáo trạng số 310/CT-VKS ngày 12/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết Đ truy tố bị cáo Nguyễn Việt C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy Đ của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Việt C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 310/CT-VKS ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 10 đến 14 tháng tù giam. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về dân sự: người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

(1) Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(2) Nội dung vụ án như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/7/2020, tại số 8 ngõ 105 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Việt C đã lén lút trộm cắp 01 chiếc ví bằng vải bên trong có 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) của ông Nguyễn Văn Đ. Ông Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Việt C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy Đ như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự và an toàn xã hội nên cần được xét xử nghiêm minh đúng pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

(3) Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Về các tình tiết tăng nặng: không có. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm. Các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thể hiện, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện trả lại số tiền đã trộm cắp cho người bị hại và bị cáo đầu thú hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn Đ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

(4) Về dân sự: Ông Nguyễn Văn Đ đã nhận lại số tiền 5.500.000 đồng bị trộm cắp và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt Nguyễn Việt C 12 (Mười hai) tháng tù, hạn tù tính từ ngày 28/8/2020.

- Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Việt C.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tổng Quốc Thanh